

GIẢNG CO VỚI THANH KHOẢN THẤP

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Thị trường vẫn chưa xác nhận xu hướng mới, do đó nhà đầu tư cũng chưa nên vội vàng gia tăng tỉ trọng cổ phiếu hay sử dụng margin trong giai đoạn này.
BÁN	Đối với các nhà đầu tư đang cần cơ cấu lại danh mục nên tận dụng các nhịp tăng điểm của thị trường tuần này để thực hiện, đặc biệt lưu ý vùng kháng cự 1.235-1.248 điểm của VN-Index.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

VHC	THEO DÕI
	↑ 12,06%
	VND 76.200

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Tư (14/8), đánh dấu phiên tăng thứ 5 liên tiếp.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** VN-Index tiếp tục giao dịch giằng co với khối lượng giao dịch ở mức thấp. Chỉ số hiện đã tiếp cận đường MA20 và đường trên của kênh song song đi xuống hình thành từ giữa tháng 7/2024 cho tới nay, tương ứng với vùng kháng cự quanh 1.235-1.240 điểm. Do đó, chúng tôi cho rằng chỉ số sẽ tiếp tục có diễn biến giằng co trong các phiên giao dịch còn lại của tuần. Đối với các nhà đầu tư đang cần cơ cấu lại danh mục nên tận dụng các nhịp tăng điểm của thị trường tuần này để thực hiện, đặc biệt lưu ý vùng kháng cự 1.235-1.248 điểm của VN-Index.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	40.008,39	0,61	6,15
S&P 500	5.455,21	0,38	14,37
Nasdaq	17.192,60	0,03	14,53
VIX	16,19	-10,65	30,04
DAX	17.885,60	0,41	6,77
FTSE 100	8.281,05	0,56	7,08
CAC40	7.333,36	0,79	-2,78
Hang Seng	16.957,16	-0,91	-0,53

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	NEUTRAL	SELL	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	46,22	NEUTRAL
MACD (12,26)	-11,12	SELL
ADX (14)	32,15	BUY
SMA5	1.224,60	BUY
SMA20	1.234,17	SELL
SMA50	1.260,15	SELL
SMA100	1.256,68	SELL
SMA200	1.206,52	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Theo báo cáo từ Bộ Lao động Mỹ, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) toàn phần của nước này tăng 2,9% trong tháng 7 so với cùng kỳ năm ngoái, giảm tốc từ mức tăng 3% trong tháng 6 và là mức tăng thấp nhất kể từ tháng 3/2021. So với tháng 6, CPI tháng 7 tăng 0,2%.
- Theo dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn giao dịch CME, các nhà giao dịch trên thị trường lãi suất tương lai đang đặt cược khả năng 50-50 Fed hạ lãi suất 0,25 điểm phần trăm hoặc 0,5 điểm phần trăm trong cuộc họp tháng 9. Thị trường cũng tin rằng từ nay đến cuối năm, Fed sẽ giảm lãi suất tổng cộng ít nhất 1 điểm phần trăm.
- Hiệp hội Các nhà sản xuất ô tô Việt Nam (VAMA) vừa cho biết, doanh số ô tô tiêu thụ toàn thị trường Việt Nam trong tháng 7/2024 đạt 28.920 xe, tăng 9% so với tháng trước và tăng 17% so với cùng kỳ năm ngoái.
- **CTR:** Thông tin từ Tổng CTCP Công trình Viettel, trong tháng 7, doanh thu công ty gần 1.126 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ. Lãi trước thuế gần 58 tỷ đồng, tăng nhẹ so với tháng 7/2023. Lũy kế 7 tháng đầu năm, Viettel Construction ghi nhận 6.777 tỷ đồng doanh thu, tăng 11% so với cùng kỳ. Lãi trước thuế khoảng 363 tỷ đồng, tăng 4% so với cùng kỳ.
- **GEX:** CTCP Tập đoàn Gelex vừa công bố thông tin về kế hoạch phát hành 8 triệu cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP), tương đương 0,9% số cổ phiếu đang lưu hành. Giá phát hành là 10.000 đồng/cp, bằng một nửa giá cổ phiếu GEX chốt phiên 14/8 (20.900 đồng/cp).
- **VHC:** Thông tin từ CTCP Vĩnh Hoàn, trong tháng 7, công ty ghi nhận 1.120 tỷ đồng doanh thu, tăng 30% so với cùng kỳ. Đóng góp chính vào nguồn thu của Vĩnh Hoàn (54%) đến từ cá tra với 608 tỷ đồng, tăng 54% so với tháng 7/2023. Sự tăng trưởng doanh thu cũng hiện diện ở một số mảng như bún và bánh gạo, phồng tôm, chăm sóc sức khỏe...Ước tính chung 7 tháng đầu năm, doanh thu Vĩnh Hoàn khoảng 7.171 tỷ đồng.
- **VCB:** Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam vừa có Nghị quyết về việc phê duyệt rút nội dung "Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ", không đưa vào chương trình hợp ĐHCĐ bất thường tháng 8/2024.
- **GEE:** Sáng nay 14/8/2024, Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh tổ chức Lễ trao quyết định niêm yết, chính thức đưa 300 triệu cổ phiếu GEE của Công ty cổ phần Điện lực GELEX (GELEX Electric) vào giao dịch.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.448,66	0,03	18,70
Dầu WTI	77,13	0,19	7,65
Dầu Brent	79,85	0,11	3,65
Than	145,75	-0,78	-0,44
Đồng	8.968,50	0,11	4,78
Quặng sắt	96,41	-1,97	-30,10
Thép	473,50	-0,73	-16,14

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	102,665	0,09	1,31
USD/JPY	147,46	-0,09	-4,35
USD/CNY	7,1628	-0,30	-0,88
EUR/USD	1,1005	-0,06	-0,31
GBP/USD	1,2823	-0,05	0,72

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	18/09/2024	0
ECB	4,25%	12/09/2024	-0,25
BOE	5,00%	19/09/2024	-0,25
BOJ	0,25%	20/09/2024	0,15
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
FPT	372,25	129.500	-0,15
VNM	402,56	74.000	0,27
MWG	417,52	66.600	-0,15
HPG	348,97	25.450	0,20
MSN	785,21	76.500	2,27

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	491.840,03	88.000	-1,68
BID	268.205,51	47.050	0,86
FPT	189.128,02	129.500	-0,15
HPG	162.784,57	25.450	0,20
GAS	188.332,67	82.000	0,61

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

VHC

Khuyến nghị

Giá hiện tại

Giá mục tiêu

Tiềm năng tăng giá

Vùng giải ngân

Ngưỡng cắt lỗ

THEO DÕI

70.400

76.200

12,06%

66.600-68.000

< 64.600

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Thông tin từ CTCP Vĩnh Hoàn, trong tháng 7, công ty ghi nhận 1.120 tỷ đồng doanh thu, tăng 30% so với cùng kỳ. Đóng góp chính vào nguồn thu của Vĩnh Hoàn (54%) đến từ cá tra với 608 tỷ đồng, tăng 54% so với tháng 7/2023. Sự tăng trưởng doanh thu cũng hiện diện ở một số mảng như bún và bánh gạo, phồng tôm, chăm sóc sức khoẻ...Ước tính chung 7 tháng đầu năm, doanh thu Vĩnh Hoàn khoảng 7.171 tỷ đồng.
- Doanh thu từ thị trường Mỹ tăng 92% lên 384 tỷ đồng, thị trường nội địa tăng 11% lên 301 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- Cổ phiếu VHC hồi phục sau khi kiểm nghiệm vùng hỗ trợ MA200 ngày. Cổ phiếu đang tiệm cận cản mạnh vùng MA20 ngày, dự kiến sẽ xuất hiện áp lực chốt lời sớm. Nhà đầu tư có thể xem xét mua khi cổ phiếu điều chỉnh kiểm nghiệm lại vùng hỗ trợ MA200 quanh 66.600-68.000 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q1 2024
DTT (tỷ đ)	13.231	10.033	2.856
LNTT (tỷ đ)	2.323	1.145	217
LNST (tỷ đ)	2.013	974	189
Nợ/VCSH (%)	31	26	34
ROE (%)	29,69	11,58	9,06
ROA (%)	19,44	7,81	6,07
EPS (VNĐ)	8.358	4.165	3344,72
P/E (lần)	7,0	14,9	21,05
P/B (lần)	1,70	1,67	1,89

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	NEUTRAL	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	48,82	NEUTRAL	
MACD (12,26)	-0,99	SELL	
ADX (14)	24,09	BUY	
SMA5	69.200	BUY	
SMA20	70.320	BUY	
SMA50	72.350	SELL	
SMA100	73.550	SELL	
SMA200	68.060	BUY	

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	MWG	Nắm giữ	59,5-62	20/6/2024	62	69,8	57,5			7,42%
2	PNJ	Nắm giữ	95-96,5	2/8/2024	96	108	91,6			1,46%
3	MBB	Nắm giữ	22,8-23,3	2/8/2024	23,3	25,6	21,8			0,43%
4	BSR	Chốt lời	21,5-22	5/8/2024	21,5	25,1	20,9	15/8/2024		7,44%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
2	VCI	Chốt lời	46-48	6/3/2024	47,5	55,2	44,5	15/3/2024	53	11,58%
3	VND	Cơ cấu	22,8-23,8	4/3/2024	23	27,3	21,8	26/3/2024	23,05	0,22%
4	NKG	Chốt lời	23-23,8	15/3/2024	23,75	27,6	22,4	28/3/2024	26,1	9,89%
5	VGC	Chốt lời	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8	2/4/2024	58,7	6,31%
6	KSB	Cơ cấu	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6	2/4/2024	26,2	0,00%
7	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%
8	PVD	Chốt lời	29-30	23/4/2024	30	33,8	28,8	22/5/2024	33,2	10,67%
9	VHC	Cơ cấu	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71	27/5/2024	73	-1,35%
10	CTD	Chốt lời	69,5-71,6	22/5/2024	71,6	79,6	68	28/5/2024	75,2	5,85%
11	NKG	Cơ cấu	23,9-24,3	24/5/2024	24,3	27,3	23,6	30/5/2024	24,75	1,85%
12	PC1	Chốt lời	28,2-29	45298	28,7	32,6	27,6	45633	31,6	10,10%
13	VSC	Cắt lỗ	21-21,7	45449	21,7	24,3	20,7	17/7/2024	20,7	-4,61%
14	PHR	Cắt lỗ	60-61,5	45449	61	68,1	58	17/7/2024	58	-4,92%
15	MSN	Cắt lỗ	74,2-76,2	17/6/2024	76,2	86,3	72,5	17/7/2024	72,5	-4,86%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.


Khuyến nghị 30/10/2024

MICP	NVL	TỶ LỆ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Đuối 14	-(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	-13%-18%
Chốt lời 2:(50%)	21-22	-18-37%
MI CP	MSN	TỶ LỆ
Mua	65-66	
	Cổ tức DCA và 61-62	
Cắt lỗ	Đuối 59	-(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	-13%-14%
Chốt lời 2:(50%)	Nằm chờ	
MI CP	GEX	TỶ LỆ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	-(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	-7%-12%
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	-13%-14%

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.


2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	190,000
Giá vốn trung bình	43.34
Gốc đầu tư	 99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (lợi/kiến)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

 **Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.**

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room